2026-10-22 CSCA30_De_23_Cau_039

Mã bài CSCA30_De_23_Cau_039

Đề 23 · Câu 039 · Ngày 2026-10-22

Chương 09 - Đường thẳng trong mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 D

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：横坐标变号。

→ 原理：对称点：关于 x 轴 $(x,y)\mapsto(x,-y)$，关于 y 轴 $(x,y)\mapsto(-x,y)$，关于原点 $(x,y)\mapsto(-x,-y)$。

第2步：$(-2,-1)$。

→ 原理：同上，对称点：关于 x 轴 $(x,y)\mapsto(x,-y)$，关于 y 轴 $(x,y)\mapsto(-x,y)$，关于原点 $(x,y)\mapsto(-x,-y)$。

说明：关于 y 轴对称的坐标变换为 $(x,y)\mapsto(-x,y)$。代入得 $Q(-2,-1)$。

结论：选 D。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – Đối xứng qua Oy: đổi dấu hoành độ.

→ Lý thuyết: Phép đối xứng: qua trục Ox: $(x,y)\mapsto(x,-y)$; qua trục Oy: $(x,y)\mapsto(-x,y)$; qua gốc O: $(x,y)\mapsto(-x,-y)$.

Bước 2 – $Q(-2,-1)$.

→ Lý thuyết: nhắc lại – Phép đối xứng: qua trục Ox: $(x,y)\mapsto(x,-y)$; qua trục Oy: $(x,y)\mapsto(-x,y)$; qua gốc O: $(x,y)\mapsto(-x,-y)$.

Nhận xét: Phép đối xứng qua trục Oy có quy tắc $(x,y)\mapsto(-x,y)$. Áp dụng cho điểm đã cho được $Q(-2,-1)$.

Kết luận: chọn D.

Mở đề bài / 查看题目